

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VỊ THANH  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày 08- 6- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Thái Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Hoàng Phúc.

Ông Ngô Văn Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Đ (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/1983, tại Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp Xẻo Lùng, xã Hoà Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp Xẻo Lùng, xã Hoà Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Lê Thị B; vợ: Phạm Thị Ngọc Th (đã ly hôn); con: Nguyễn Trọng K, sinh năm 2014; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt từ ngày 21/01/2021 liên tục cho đến nay.

Bị cáo đang bị giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị H. Là Luật sư Văn phòng luật sư

Nguyễn Thy, Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang. Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Đ. Có mặt.

*Người bị hại:*

1. Huỳnh Thanh Tr, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

3. Trương Đức H, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Khóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

4. Nguyễn Hùng H, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trương Văn H.

Nơi cư trú: Khóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

2. Trần Phương Th.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

3. Phan Thị Tr.

Nơi cư trú: khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:*

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

2. Huỳnh Mỹ Kh, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

3. Diệp Văn D, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trong khoảng thời gian từ 27/9/2020 đến 22/12/2020, bị cáo Nguyễn Thanh Đ đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vị Thanh, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** ngày 27/9/2020 Điền đi nhờ người quen đến một tiệm sửa xe (không biết tên) thuộc khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh để lấy xe Đ gửi sửa ngày hôm trước nhưng không có tiền trả nên Đ đã để xe lại và đi bộ về. Khi đi đến đường Trần Ngọc Quế, khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, Đ thấy xe mô tô biển kiểm soát 95F1-7974, nhãn hiệu Honda Wave, màu bạc của ông Nguyễn Hùng H đậu trong lề đường còn nổ máy nhưng không có ai trông coi và lấy trộm xe chạy thẳng lên Bình Dương. Điền phát hiện trong cốp xe có giấy chứng nhận đăng ký xe, nên mang xe cầm cho tiệm cầm đồ tên HỒNG KÔNG XC2, địa chỉ: Đường XC2, KCN Mỹ Phước 2, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương được 4.000.000 đồng, Đ sử dụng tiêu xài cá nhân.

**Vụ thứ hai:** khoảng 11 giờ, ngày 12/10/2020 Điền đi bộ về nhà trên đường Bùi Thị Xuân, thuộc khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh thì phát hiện xe mô tô biển số 95F5-3654, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen của ông Huỳnh Thanh Tr, sinh năm 1966, Đăng ký thường trú (sau đây gọi tắt ĐKTT): khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh đang đậu trước cửa nhà không ai trông coi. Đ lén lút lấy trộm xe chạy về nhà tại ấp Xẻo Lùng, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Do sợ bị phát hiện, Đ thay đổi hình dạng xe bằng cách tháo bỏ bửng xe và biển số xe.

**Vụ thứ ba:** Vào ngày 13/10/2020 Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95F5-3654 (xe của ông Tr do bị can trộm trước đó) đi từ nhà đến thành phố Vị Thanh. Khi đi ngang cầu vượt Xà No đoạn khu xây dựng Cát Tường thuộc khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh thì phát hiện một cối trộn bê tông của ông Trương Đức H; sinh năm 1979, ĐKTT: khóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp để trong khu vực xây dựng không ai trông coi. Đ quan sát xung quanh không có người nên đã kéo một đầu của cối để lên yên xe sau và kéo xuống vừa phế liệu Đức Giác, thuộc khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh để bán.

**Vụ thứ tư:** ngày 22/12/2020 trong lúc đang ngồi chơi tại nhà bạn thuộc ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Đ phát hiện có Công an nên đã

đi vòng cửa sau để trốn. Trên đường đi Điền thấy 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95F6-6575, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đen bạc của ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965; ĐKTT: ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang đậu trong bờ đất trong lúc đi rầy, không ai trông coi. Đ đã lấy trộm xe chạy về nhà tại ấp Xẻo Lùng, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Đến hôm sau Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vị Thanh đến thu hồi xe và mời về làm việc.

***Vật chứng thu giữ:***

- 01 (một) xe mô tô biển số 95F5-3654, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng-đen, số khung 09027Y118057, số máy HC09E5218090, dung tích 97cm<sup>3</sup>, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển số 95F6-6575, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đen-bạc, số khung C6308Y061855, số máy 5C63061855, dung tích 110cm<sup>3</sup>, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) cối trộn bê tông, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đầu máy dầu hiệu Yanmar, loại Đ6 được gắn liền với cối trộn bê tông, đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2020 kết luận giá trị còn lại của xe mô tô biển số 95F5-3654 là 8.200.000 đồng (tám triệu hai trăm nghìn đồng); 01 (một) cối trộn bê tông là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng); 01 (một) đầu máy dầu hiệu Yanmar, loại Đ6, được gắn liền với cối trộn bê tông là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2021 kết luận giá trị còn lại của xe mô tô biển số 95F6-6575 là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 12/3/2021 kết luận giá trị còn lại của xe mô tô biển số 95F1-7974 là 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Tại Giám định kết luận giám định pháp y số: 13/2021/GĐPY, ngày 20/01/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ và Thông báo số: 13.0/PYTT kết luận tình trạng sức khỏe đối với bị cáo Nguyễn Thanh Đ như sau:

- Về y học: Hiện tại có bệnh lý tâm thần (rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy + động kinh.

- Về năng lực: Hiện tại hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về trách nhiệm hình sự: Hiện tại có năng lực trách nhiệm hình sự.

***Xử lý vật chứng:***

Ngày 20/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các bị hại những tài sản như sau:

- Trả cho Huỳnh Thanh Tr 01 xe mô tô, biển kiểm soát 95F5-3654, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen trắng.

- Trả cho Nguyễn Văn Đ 01 xe mô tô, biển kiểm soát 95F6-6575, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đen bạc.

- Trả cho Trương Đức H 01 cối trộn bê tông; 01 đầu máy dầu hiệu Yamar, loại Đ6 gắn liền cối trộn bê tông.

Đối với xe mô tô biển số 95F1-7974, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng. Sau khi trộm Đ cầm xe cho tiệm cầm đồ tên HỒNG KÔNG XC2, Điền lấy biên nhận cầm đồ của tiệm nhưng trên đường đi đã làm rách mất và không xác định được mất thời gian nào, tại đâu. Qua xác minh tại tiệm cầm đồ tên HỒNG KÔNG XC2, xe mô tô được người khác chuộc lại bằng biên nhận cầm đồ. Do không xác định được người đã chuộc xe nên không thể tiến hành xác minh và mời làm việc được. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vị Thanh đã tiến hành lập biên bản về việc không thu hồi được tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS-TPVT ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Đ về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại xe cho ông Nguyễn Hùng H số tiền 9.000.000 đồng.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Phát biểu bào chữa cho bị cáo luật sư thống nhất tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Tòa xem xét đến nhân thân bị cáo hiện tại bị bệnh hạn chế khả năng điều khiển hành vi; thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng không có tính toán chuẩn bị trước.

Người bị hại: các ông Nguyễn Hùng H, Huỳnh Thanh Tr và Nguyễn Văn Đ yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật. Riêng ông Trương Đức H vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: tất cả vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt: Đối với ông Trương Đức H (tham gia tố tụng với tư cách bị hại); đối với ông Trương Văn H, bà Phan Thị Tr, Trần Phương Th (tham gia với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan); đối với bà Nguyễn Thị H, Huỳnh Mỹ Kh, ông Diệp Văn D (tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng) đều đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng tại phiên tòa vắng mặt không lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt.

[2]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Khai nhận đã nhiều lần lén lút lấy trộm 03 xe mô tô; 01 cối trộn bê tông có gắn đầu máy dầu hiệu Yanmar, loại Đ6 của các bị hại trên địa bàn thành phố Vị Thanh đến ngày 23/12/2020 thì bị phát hiện bắt giữ. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự). Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi lén lút chiếm đoạt 03 xe mô tô, 01 máy trộn bê tông có gắn đầu máy dầu hiệu Yanmar, loại Đ6 của các bị hại mà bị cáo Nguyễn Thanh Đ thực hiện như nêu trên, có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2.2]. Về khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của ông Nguyễn Văn Đ trong ngày bị bắt ngày 22/12/2020 có giá trị theo định giá là 4.500.000 đồng. Ngoài ra trước đó bị cáo Đ thừa nhận có trộm cắp 02 xe mô tô, 01 cối trộn bê tông có gắn đầu máy hiệu Yanmar, loại Đ6 của 03 bị

hại khác có giá trị 18.600.000 đồng. Do đó, Tòa xác định trong lần xét xử này bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tổng giá trị là 23.100.000 đồng, là đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm. Phạm tội trong trường không có tình tiết định khung tăng nặng hình phạt, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh, trật tự tại địa phương; xâm phạm đến tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ.

[3.2]. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bản thân nhận thức được tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm người khác xâm phạm. Ngược lại, do bản thân lười lao động, lại muốn nhanh chóng có tài sản tiêu xài, thoả mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã chiếm đoạt. Khi chiếm đoạt thì không từ bỏ thứ tài sản nào, nếu thấy bán có tiền thì chiếm đoạt. Sau khi phạm tội cho đến nay chưa thể hiện thiện chí khắc phục hậu quả. Nên việc đưa bị cáo ra xét xử về hình sự là cần thiết, nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và răn đe, phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nhưng hiện tại sống không nghề nghiệp ổn định, có nghiện và thường xuyên sử dụng ma túy, thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, nhân thân thể hiện là người chính quyền địa phương khó quản lý, giáo dục.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội trong trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo hiện tại bị bệnh (động kinh) hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi, nên cho bị cáo được giảm nhẹ theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, xét bị cáo đã phạm tội nhiều lần, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục.

[8]. Về tang vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 95F5-3654, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen trắng. Xe mô tô, biển kiểm soát 95F6-6575, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đen bạc. Đầu máy dầu hiệu Yamar, loại Đ6 gắn liền cối trộn bê tông. Tất cả đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vị Thanh xử lý trả lại cho chủ sở hữu anh Huỳnh Thanh Tr, anh Nguyễn Văn Đ, anh Trương Đức H đã nhận xong nên Tòa không xem xét lại.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên toà ông Nguyễn Hùng H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại xe mô tô biển số 95F1-7974, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng giá trị bằng số tiền theo định giá 9.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thoả thuận của hai bên là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Toà chấp nhận buộc bị cáo bồi thường số tiền như thoả thuận.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp.

[12]. Về phát biểu bào chữa của luật sư tại phiên toà là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/01/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh Đ 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 08/6/2021.

**Về trách nhiệm dân sự:** áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại xe mô tô biển số 95F1-7974, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn bạc trị giá bằng số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng) cho ông Nguyễn Hùng H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án kèm theo.



- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ nộp 450.000đ (bốn trăm năm chục nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Vị Thanh;
- CQ THAHS CAT. Hậu Giang;
- CQ CSTHAHS CATP. Vị Thanh;
- CQCSĐT CATP. Vị Thanh;
- Chi cục THADSTP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Thái Sơn**